

## ĐẶC TRƯNG VĂN HÓA TRONG ĐỊA DANH TỈNH KHÁNH HÒA

Huỳnh Lê Chi Hải<sup>(1)</sup>

(1) Trường Đại học Khánh Hòa

Ngày nhận bài 28/6/2019; Ngày gửi phản biện 30/6/2019; Chấp nhận đăng 25/7/2019

Liên hệ: huynhlechihai@gmail.com

### Tóm tắt

Vấn đề địa danh được các nhà ngôn ngữ học trên thế giới tìm hiểu từ rất sớm. Trong địa danh học, bên cạnh các vấn đề nghiên cứu như cấu tạo địa danh, phương thức định danh, nguồn gốc và ý nghĩa của địa danh thì vấn đề nghiên cứu địa danh trên bình diện ngôn ngữ và văn hóa đang là hướng nghiên cứu mới được nhiều nhà địa danh học quan tâm. Sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành ngôn ngữ - văn hóa, bài báo này nghiên cứu các hiện tượng văn hóa được phản ánh thông qua địa danh. Chúng tôi trình bày những hiện tượng văn hóa địa phương như không gian văn hóa, giá trị văn hóa lịch sử, quá trình di trú và văn hóa sản xuất ở Khánh Hòa được phản ánh thông qua địa danh. Việc nghiên cứu này sẽ cung cấp một cái nhìn toàn diện về vùng đất và con người Khánh Hòa.

**Từ khóa:** địa danh, Khánh Hòa, ngôn ngữ, văn hóa

### Abstract

#### THE CULTURAL FEATURES IN KHANH HOA TOPONYMY

Toponymy are studied early on by linguists around the world. In addition to the research issues such as toponyms structure, method of identification, origin and meaning of place names, the issue of toponyms research in terms of language and culture is a new research direction for scientists to study. Using interdisciplinary research methods in language and culture, this paper studies cultural phenomena reflected through toponymy. Specifically, we present local cultural phenomena such as cultural space, historical and cultural values, immigration and production culture in Khanh Hoa reflected through toponymy. This research will provide a comprehensive view of Khanh Hoa's land and people.

### 1. Đặt vấn đề

Khuynh hướng nghiên cứu ngôn ngữ dưới góc độ ngôn ngữ - văn hóa được nhiều nhà ngôn ngữ học quan tâm. Ngôn ngữ là thành tố của văn hóa, phương tiện của văn hóa, làm tiền đề cho văn hóa phát triển, còn văn hóa là cơ sở để chúng ta khám phá, lý giải những vấn đề của ngôn ngữ nhất là mặt ngữ nghĩa. Trong quá trình phát triển, ngôn ngữ dân tộc và văn hóa dân tộc luôn nương tựa lẫn nhau, cái này làm tiền đề cho cái kia và ngược lại. Với tư cách là một bộ phận của ngôn ngữ, địa danh là một trong những “mảng ngôn ngữ” thuộc về “bức tranh ngôn ngữ” nói chung. Địa danh là sản phẩm của một vùng miền, một dân cư riêng biệt, do đó địa danh sẽ là nơi lưu trữ văn hóa của mỗi vùng miền

nhất định mà không dễ lẫn vào một vùng miền khác. Khánh Hòa là điển hình cho nền văn hóa cổ - văn hóa Sa Huỳnh. Nghiên cứu địa danh dưới góc độ ngôn ngữ - văn hóa là nghiên cứu các hiện tượng văn hóa được phản ánh thông qua địa danh. Việc nghiên cứu này sẽ cung cấp một cái nhìn toàn diện về vùng đất và con người Khánh Hòa.

## 2. Tổng quan tài liệu và phương pháp nghiên cứu

Các nhà ngôn ngữ học thế giới đã quan tâm đến địa danh học từ rất sớm. Giai đoạn nở rộ các công trình nghiên cứu về địa danh là vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX. Tiêu biểu, tác giả A. Dauzat nghiên cứu về nguồn gốc và sự phát triển của địa danh (A. Dauzat, 1948) đề xuất phương pháp địa lý học để nghiên cứu niên đại của địa danh. Đến thế kỉ XXI, việc nghiên cứu về địa danh vẫn còn thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học phương Tây theo Tjeerd Tichelaar (2002) nghiên cứu mối quan hệ giữa địa danh học và ngôn ngữ học, từ đó nêu lên cách thức nghiên cứu địa danh dựa trên cơ sở của ngôn ngữ học; Jacob King (2008) nêu lên các công cụ và ứng dụng trong nghiên cứu địa danh sông hồ; Jan Tent và David Blair (2011) nghiên cứu về cách phân loại địa hình địa danh... Việc nghiên cứu địa danh ở Việt Nam có phần muộn hơn so với các nước phương Tây. Từ những năm 1960, địa danh học ở Việt Nam được quan tâm nhiều hơn và đã có các công trình nghiên cứu mang tính lí luận. Hoàng Thị Châu đã đề cập đến tên sông trong mối liên hệ về ngôn ngữ cổ đại ở Đông Nam Á qua một vài tên sông (1964). Đây được xem như công trình tiên phong trong lĩnh vực nghiên cứu địa danh dưới góc nhìn ngôn ngữ học. Lê Trung Hoa là người có nhiều đóng góp trong việc nghiên cứu địa danh học với các công trình tiêu biểu như: *Địa danh ở thành phố Hồ Chí Minh, Tìm hiểu nguồn gốc địa danh Nam Bộ và tiếng Việt văn học, Từ điển địa danh thành phố Sài Gòn - Hồ Chí Minh...* Nguyễn Văn Âu trong các tác phẩm *Địa danh Việt Nam* (1993) và *Một số vấn đề về địa danh học Việt Nam* (2003), đã tiếp cận địa danh từ góc độ địa lí - lịch sử - văn hoá và có nhiều đóng góp cho lĩnh vực địa danh học. Về nghiên cứu địa danh ở Khánh Hòa, trên lĩnh vực nghiên cứu lịch sử và văn hoá dân gian, các tác giả: Nguyễn Công Bằng, Ngô Văn Ban, Quách Giao, Thái Thị Hoàn, Lê Quang Nghiêm... đã đề cập đến địa danh trên địa bàn Khánh Hòa. Đặc biệt, Nguyễn Viết Trung (bút danh Man Nhiên) có nhiều bài nghiên cứu về địa danh như: *Địa danh gốc Chăm ở Khánh Hòa; Tên làng xã ở Khánh Hòa qua sưu tập địa bạ triều Nguyễn, Về địa danh Nha Trang, Từ dinh Thái Khang đến tỉnh Khánh Hòa, Địa danh Khánh Hòa xưa và nay, Khánh Hòa những biến đổi trên bản đồ hành chính (từ năm 1885 đến nay)...*

Những công trình về nghiên cứu về địa danh trong và ngoài nước đã tạo nên một hệ thống lí thuyết tương đối tổng quát và đây là cơ sở quan trọng để việc nghiên cứu địa danh ở tỉnh Khánh Hòa được toàn diện hơn. Bên cạnh hướng tiếp cận địa danh truyền thống, hướng tiếp cận địa danh trên bình diện ngôn ngữ và văn hóa sẽ đem lại nhiều mới mẻ và thú vị trong nghiên cứu địa danh.

Kế thừa nguồn tài liệu đã có, chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu điền dã ngôn ngữ học nhằm tập hợp tư liệu địa danh phục vụ nghiên cứu; phương pháp miêu tả nội dung của địa danh trên cơ sở vận dụng kiến thức của các ngành văn hóa, lịch sử, ngôn ngữ, địa

lý,... để lý giải và nhận diện giá trị văn hóa của địa danh. Trong nghiên cứu này, chúng tôi hướng đến việc xác định mối quan hệ giữa địa danh và chủ thể đã sáng tạo ra địa danh ấy. Mỗi địa danh luôn gắn với con người - chủ thể định danh. Tìm hiểu mối quan hệ giữa chủ thể định danh và các đối tượng địa lí cho chúng ta thấy sự tồn tại các giá trị văn hóa trong địa danh. Địa danh phản ánh nhiều phương diện văn hóa khác nhau trong đó có không gian văn hóa, các giá trị văn hóa lịch sử, quá trình di trú và văn hóa sản xuất địa phương.

### 3. Kết quả và thảo luận

#### 3.1. Không gian văn hóa thể hiện qua các yếu tố ngôn ngữ trong địa danh

Địa danh chứa đựng nhiều phương diện văn hóa khác nhau trong đó có không gian văn hóa. Không gian văn hóa của địa danh được thể hiện qua các khía cạnh như: *đặc điểm địa hình tự nhiên, thế giới động vật, thế giới thực vật* gắn với vùng đất chứa địa danh. Chúng tôi sẽ tìm hiểu không gian văn hóa của địa danh Khánh Hòa dựa vào những khía cạnh đã nêu trên.

*Sự phản ánh đặc điểm địa hình tự nhiên:* Về địa thế, Khánh Hòa như một đất nước Việt Nam thu nhỏ, bởi Khánh Hòa vừa có núi cao, biển thẳm, sông ngòi chằng chịt, thung lũng, đồng bằng, dải cát ven biển, đảo và bán đảo, vũng, vịnh, đầm phá... Đặc điểm tự nhiên này được phản ánh vào trong mỗi địa danh rất chân thực. Vùng núi với địa hình có hình dáng phong phú mô phỏng theo hình dáng của các con vật như *núi Cỏ Mã, núi Ổ Gà, núi Phụng Hoàng...* Địa danh có kích thước đa dạng như *cửa Dài, cửa Bé, cửa Hẹp, cửa Lớn*; có địa hình kiến tạo cụ thể và chi tiết như *núi Đá Đen, dốc Đá Trắng...* Địa danh cũng đồng thời phản ánh vị trí và phương hướng của đối tượng được định danh, các địa danh ở Khánh Hòa phác họa bức tranh địa hình tự nhiên và định vị không gian cư trú của cư dân trên chính địa hình đó như *hòn Nội, hòn Ngoại; phường Cam Phúc Bắc, phường Cam Phúc Nam,...* Rõ ràng, sự phản ánh địa hình qua địa danh có tính chất hệ thống và rõ ràng hơn nhờ các ý niệm không gian qua các yếu tố "đông, tây, nam, bắc, nội, ngoại, thượng, hạ". Bên cạnh đó địa danh cũng phản ánh màu sắc của môi trường tự nhiên. Qua các địa danh, chúng tôi nhận thấy sự tri nhận trực tiếp về màu sắc của cư dân bản địa như *hòn Đỏ* (Ninh Hòa), *hòn Khô Đen* (Vạn Ninh), *hòn Sơn* (Nha Trang), *bến Nước Vàng* (Nha Trang)...

*Sự phản ánh tên các loài thực vật có trên địa bàn cư trú:* Chủ thể định danh dùng tên cây cỏ để đặt địa danh bởi thực vật là yếu tố tự nhiên gần gũi với con người. Thông qua địa danh, chúng ta có thể nhận biết được các loài thực vật có trên vùng đất chứa địa danh. Cách dùng tên thực vật để định danh là một nét văn hóa riêng trong lối định danh của cư dân bản địa. Đó có thể là những thực vật vô cùng gần gũi với nhân dân địa phương như *dốc Chanh* (Ninh Hòa), *dốc Quýt* (Khánh Sơn), *đèo Quýt* (Ninh Hòa), *còn Chuối* (Nha Trang), *còn Dừa Ngọc Thảo* (Nha Trang), *gò Bông* (Nha Trang), *gòp Cây Gạo* (Diên Khánh),... Đặc biệt địa danh Nha Trang cũng là kết quả của sự phản ánh tên thực vật tồn tại trên địa bàn. Về nguồn gốc, Nha Trang là cách đọc của người Việt phỏng theo âm một

địa danh Chăm là *Yá Trang* nghĩa là sông Lau - nguyên là tên cổ của sông Cái Nha Trang, từ tên sông sau chỉ rộng ra cả một vùng đất.

*Sự phản ánh tên các loài động vật có trên địa bàn cư trú:* Tương tự như kiểu định danh theo tên các loài thực vật có trên địa bàn, các đối tượng địa lý được gọi tên theo tên các loài động vật cũng khá quen thuộc và gần gũi với đời sống nhân dân Khánh Hòa. Qua thu thập và thống kê, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tồn tại những địa danh phản ánh tên các loại động vật như: *đồng Bò* (Nha Trang), *đồng Trăn* (Diên Khánh), *gò Dê* (Nha Trang), *gộp Gà Mỏ* (Nha Trang), *hóc Chim* (Khánh Sơn), *núi Beo* (Ninh Hòa), *đảo Cá Voi* (Vạn Ninh), *đảo Yến* (Nha Trang),... Ngoài ra, chủ thể còn định danh đối tượng bằng các từ Hán Việt để chỉ linh vật gắn bó với đời sống tâm linh và ước vọng của người dân địa phương như *đèo Phụng Hoàng*, *núi Cánh Long* - người địa phương gọi là *Thanh Long hỷ thủy* (thủy là nước - là tượng trưng cho tiền tài) mang ý nghĩa lạc quan về tiền tài như nước cho vùng đất. Nhìn chung, cách đặt tên cho địa danh theo tên các loài động vật thể hiện cách cảm nhận trực tiếp đậm đà màu sắc dân gian và gắn với thực tiễn lao động sản xuất của nhân dân Khánh Hòa.

### 3.2. Sự phản ánh các giá trị văn hóa lịch sử của địa danh Khánh Hòa

Trong quá trình hình thành và phát triển, mỗi tên sông, tên suối, tên núi, tên làng ở Khánh Hòa đều mang những dấu ấn của văn hóa và lịch sử. Vì thế, khi nghiên cứu địa danh, chúng ta có thể biết được các biến cố, sự kiện lịch sử đã từng xảy ra trên địa bàn, cũng như các giá trị văn hóa của cộng đồng.

Việt Nam có 3 nền văn minh cổ xưa là văn hóa Đông Sơn, văn hóa Sa Huỳnh và văn hóa Óc Eo. Ba nền văn hóa này tạo thành tam giác văn hóa của Việt Nam. Trên địa bàn của văn hóa Sa Huỳnh có hai bộ lạc sinh sống. Bộ lạc Cau cư trú vùng Phú Yên, Khánh Hòa- Ninh Thuận - Bình Thuận trở vào, và bộ lạc Dừa ở vùng Bình Định, Quảng Nam ngày nay. Bộ lạc Cau, khoảng đầu công nguyên, đã hình thành một tiểu vương quốc riêng có tên là Panduranga (tên Phạn) hay Pan-Răn (tiếng Chăm cổ), về sau gọi là Chăm Pa, có địa bàn từ Nha Trang - Phan Rang, Phan Thiết ngày nay.

Trên địa bàn Khánh Hòa ngày nay vẫn còn một số địa danh có nguồn gốc từ ngôn ngữ Chăm. Tuy chúng còn tồn tại không nhiều và đa số đã bị Việt Hóa về âm đọc cũng như cách viết, nhưng việc tìm hiểu ý nghĩa và sự phản ánh hiện thực của chúng rất quan trọng bởi những địa danh này phản ánh đặc thù văn hóa của một vùng đất và liên quan mật thiết đến đời sống tinh thần của người dân.

Tiêu biểu cho các địa danh gốc Chăm ở Khánh Hòa chính là địa danh Nha Trang. Theo chúng tôi, tên Nha Trang có thể được hình thành do cách đọc Hán - Việt phỏng theo âm một địa danh Chăm vốn có trước là *Yá Trang*. Trong đó, *trang* tức là cây lau, *yá* là nước, bến nước, sông; *paley yá trang* tức là xứ Nha Trang. Thành tố /yá/ trong tiếng Chàm (và các ngôn ngữ chi Chàm như Ê Đê, Raglai,...) có nghĩa là nước, nguồn nước, đôi khi dùng để chỉ sông, suối. Cách đặt địa danh gồm những thành tố chỉ sông, suối, núi, rừng kết hợp với những thành tố khác chỉ đặc điểm, thuộc tính của chúng là phương thức định danh quen thuộc của các tộc người Nam Á, Nam Đảo mà *Yá Trang* là một ví dụ. Mặt khác, cuộc

sống của con người bao giờ cũng gắn với nguồn nước – một yếu tố quan trọng trong sinh hoạt hằng ngày. Từ tên nguồn nước (sông, suối) sau được dùng để gọi rộng ra vùng đất cư trú là quy luật phổ biến trong việc cấu tạo địa danh.

Sự tồn tại của địa danh Chăm *Ýa Trang* còn được minh chứng qua các cứ liệu như sự tích vua Pô Klong Garai (tục gọi là vua Lác), người Chăm có câu ca: “*Ko ýa ru iku ýa trang*” (nghĩa là đầu ở xứ Ninh Hòa, đuôi ở xứ Nha Trang) để diễn tả cảnh dân chúng đưa chàng Lác về kinh làm vua (Nguyễn Việt Trung, 2004). Thêm vào đó, trong tín ngưỡng dân gian của dân tộc Chăm, nữ thần Pô I-nur Na-ga (người Việt thường gọi là bà Thiên Y A Na hay bà Chúa Ngọc) có một vị trí hết sức quan trọng, mỗi vùng cư trú của người Chăm đều thờ *Bà mẹ xứ* của họ, ngày nay vẫn còn nghe truyền tụng về những cái tên như: *Pô I-nur Na-ga ha-mu Ca-wet* (Mẹ xứ chim) ở Phan Rí, *Pô I-nur Na-ga ha-mu Tan-răn* (Mẹ xứ đồng bằng) ở Phan Rang và *Pô I-nur Na-ga ha-mu Ýa Trang* (Mẹ xứ lau) ở Nha Trang.

### 3.3. Sự phản ánh quá trình di trú

Sở dĩ địa danh phản ánh quá trình di trú của các tộc người là bởi khi người dân di cư đến một vùng đất và tổ chức nên hệ thống làng xã, họ đã góp phần hình thành nên lịch sử của một vùng đất.

Theo lịch sử nghiên cứu, Khánh Hòa là phần đất cũ của xứ Kauthara thuộc vương quốc Chăm Pa, sau chúa Nguyễn đem quân sang đánh chiếm được vùng đất này. Từ đó diễn ra nhiều đợt di cư của người Việt từ phía bắc vào, điều này cũng được phản ánh phần nào vào cách đặt địa danh khi dân cư di trú đến địa bàn. Chẳng hạn như địa danh *Bình Ba*, đây là một đảo nhỏ diện tích chỉ hơn 3km<sup>2</sup> thuộc xã Cam Bình, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Ý nghĩa của địa danh *đảo Bình Ba*, theo giải thích của ngư dân địa phương thì “*Bình*” chính là tên gọi gọi nhớ đến miền đất thượng võ “*Bình Định*” - nhằm ghi nhớ tổ tiên họ từ tỉnh Bình Định đến đây lập nghiệp vào khoảng cuối thế kỷ XVII, theo truyền thống họ sử dụng lại tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân. Hay *giáo xứ Ba Làng*, đây là địa danh nằm cách trung tâm thành phố Nha Trang khoảng 4 cây số về phía Bắc. Vào năm 1955, người dân rời quê hương *Ba Làng* (Thanh Hóa) của mình để vào Nam; cập bến Sài Gòn về tạm trú ở Ba Đèo (Định Tường) hay ở Xuân Trường (Thủ Đức). Sau đó, ngày 20 tháng 4 năm 1955, họ được đưa đến xóm Đầm Phan Thiết. Đây chưa phải là “đất hứa”, vì thế đến ngày 20 tháng 7 năm 1955, hơn 1000 người di cư Ba Làng được đưa ra Nha Trang, về địa điểm “Chuông Dê” (tức Thanh Hải ngày nay) để tạm trú. Họ lấy tên cũ *Ba Làng* mà đặt tên cho quê hương mới, vì khung cảnh nơi đây gọi lại quê hương *Ba Làng* đất Bắc.

### 3.4. Sự phản ánh đặc trưng văn hóa sản xuất

Khánh Hòa với đặc điểm là một tỉnh có cấu trúc địa hình chủ yếu là dạng địa hình miền núi và bán sơn địa, cùng với hệ thống sông ngòi dày đặc nhưng ngắn và dốc, cộng thêm những lợi thế về mặt biển đảo. Vì vậy, nghề nghiệp chính của cư dân ở đây ngoài sản xuất nông nghiệp còn có điều kiện để phát triển ngư nghiệp. Ở Khánh Hòa tồn tại các địa danh phản ánh nghề trồng lúa như *dốc Gạo* (Khánh Sơn), *ruộng Rộc Dùi* (Vạn Ninh), *sân Trâu* (Vạn Ninh), *trảng Cám* (Ninh Hòa),... Địa danh còn lưu lại dấu hiệu các loại cây trồng trong sản xuất nông nghiệp

như: *cồn Dừa Ngọc Thảo* (Nha Trang), *dốc Quýt* (Khánh Sơn), *dốc Chanh* (Ninh Hòa), *đồng Cam* (Cam Ranh), *đồng Bông* (Nha Trang), *cồn Chuối* (Nha Trang), *gò Cây Xay* (Ninh Hòa),...

Yếu tố văn hóa sản xuất còn được lưu giữ qua các địa danh có liên quan đến làng nghề như nghề gốm, dệt chiếu, chế tác đá, đúc đồng, xoi trầm hương, đan giỏ,... Chẳng hạn *làng gốm Lư Cẩm* là một địa danh làng nghề nổi tiếng ở Nha Trang. Theo địa bạ lập dưới triều Nguyễn, *Lư Cẩm* có tục danh là *xứ Gò Gốm*. *Lư Cẩm* được nhiều người biết đến với nghề gốm thủ công truyền thống đã mấy trăm năm. Đặc điểm ấy được thể hiện qua tên làng: *Lư Cẩm* tức Lò Gốm. *Lư* hay *lô* (Hán) nghĩa là lò, *Cẩm* là ký mã Hán của âm Nôm gốm. *Làng gốm Lư Cẩm* chuyên sản xuất gạch ngói (xưa có loại gạch ghè ống nổi tiếng) và các vật dụng sinh hoạt như vò, lu, nồi, trà, ấm, chậu, chén, bát, lư cắm nhang, hỏa lò,... từng một thời cung cấp cho toàn khu vực Nha Trang và phụ cận. Ngoài ra các nghề thủ công cũng tạo nên các địa danh nổi tiếng như làng gốm Trung Đông, làng chế tác đá Phong Phú, làng dệt chiếu cối Vĩnh Thái, làng đúc đồng Phú Lộc, làng nghề xoi trầm hương Phú Hội, làng đan giỏ cần xé Suối Cát,...

Ngoài các làng nghề truyền thống kể trên, ở Khánh Hòa còn tồn tại các địa danh phản ánh ngư nghiệp. Nghề đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản là một trong những nghề đặc trưng gắn bó mật thiết với đời sống cư dân Khánh Hòa. Một số địa danh còn lưu giữ yếu tố văn hóa của nghề đi biển như: *thôn Phương Câu* (tên cũ là *thôn Phường Câu*, nơi này xưa kia là làng của những người dân sinh sống bằng nghề giăng câu chài lưới, đánh bắt cá tôm), *xóm Bống* (*Bống* là một dụng cụ bẫy, bắt cá cổ truyền của người dân làng Cù Lao; đó cũng là nguồn gốc để *Bống* trở thành tên xóm của những ngư dân làm nghề này), *xóm Chụt* (*Chụt* là tên một xóm biển nằm cuối đường Trần Phú đây là vũng nhỏ ở dựa gành có thể cho ghe thuyền núp gió (Huỳnh Tịnh Paulus Của, 1895). Ca dao địa phương có câu “*Xóm Chụt là xóm thông dong/ Trái chiếu giăng mùng ngời đợi ghe lên*”), *cầu Đá* (là một cầu tàu nhỏ được người Pháp xây dựng vào năm 1920 làm nơi cho tàu khảo sát De Lanessan của Sở Hải Dương Học Nghệ Cá Đông Dương neo đậu, người dân địa phương quen gọi là *cầu Đá*, về sau tên gọi của cầu được dùng làm tên gọi cho cảng gần đó: *cảng Cầu Đá*), *bãi Trủ* (*Trủ* là nói tắt từ lưới trủ hay kéo trủ, một nghề đánh bắt lâu đời của ngư dân địa phương, có đặc điểm là kéo lưới dựa theo sát bờ biển), *bến Trường Cá* (tục danh của *Ngư Trường*, là một ngư cảng nhộn nhịp và phồn thịnh của nghề đặng Khánh Hòa),...

Có thể thấy các địa danh mang yếu tố ngôn ngữ phản ánh đặc trưng văn hóa sản xuất ở Khánh Hòa không giống với các làng nghề truyền thống của Bắc Bộ bởi tính chất và đặc điểm địa văn hóa của địa phương là văn hóa sản xuất mở, không chỉ dựa vào sản xuất nông nghiệp.

#### 4. Kết luận

Địa danh ở Khánh Hòa mang trong mình những giá trị văn hóa rất phong phú. Chúng góp phần tạo nên diện mạo văn hóa chung ở Khánh Hòa và trở thành những tượng đài kỉ niệm bằng ngôn ngữ độc đáo, lưu trữ các thông tin văn hóa về thời đại mà chúng chào đời và còn được lưu giữ mãi về sau. Việc tìm hiểu địa danh Khánh Hòa từ khía cạnh đặc trưng ngôn ngữ - văn hóa với cách tiếp cận liên ngành ngôn ngữ với văn hóa, địa lý và

lịch sử đặc thù của địa phương, qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy từ tính đa dạng của địa hình tự nhiên ở Khánh Hòa, cùng với không gian văn hóa đặc sắc và lịch sử đầy biến động của địa phương, địa danh Khánh Hòa đã phản ánh sự hội nhập, đan xen ngôn ngữ - văn hóa của những lớp cư dân có nguồn gốc khác nhau cùng sinh sống trên địa bàn. Như vậy, đặc trưng văn hóa của địa danh tỉnh Khánh Hòa thể hiện qua ý nghĩa phản ánh hiện thực của địa danh, không chỉ phản ánh về giá trị địa lý, lịch sử mà còn thể hiện các đặc điểm văn hóa của người dân và giá trị ngôn ngữ học.

### **Tài liệu tham khảo**

- Dauzat. A (1948). *La Toponymie Francaise*. Paris.
- Huỳnh Tịnh Paulus Của (1895). *Đại Nam Quốc âm tự vị (Quyển I)*. NXB Tổng Hợp TP HCM.
- Jacob King (2008). *Analytical Tool for Toponymy: Their Application to Scottish Hydronymy*. A Thesis Submitted for the Degree of Doctor of Philosophy, University of Edinburgh
- Jan Tent, David Blair (2011). *Motivations for Naming: The Development of a Toponymic Typology for Australian Placenames*. Macquarie University. Australia.
- Ngô Văn Ban (2010). *Lịch sử văn hóa Khánh Hoà: những ghi chép*. NXB Đà Nẵng.
- Ngô Văn Ban (2011). *Một số nghề, làng nghề truyền thống và văn hóa ẩm thực vùng đất Khánh Hoà*. NXB Lao động.
- Nguyễn Công Bằng (2006). Một số thành tựu văn hóa Chăm pa ở Khánh Hoà. Trong sách *Khánh Hoà – Diện mạo một vùng đất*, tập 2. Bảo tàng Khánh Hoà và Chi hội Văn nghệ Dân gian Khánh Hoà.
- Nguyễn Đình Tư (2003). *Non nước Khánh Hoà*. NXB Thanh niên.
- Nguyễn Văn Âu (1993). *Địa danh Việt Nam*. NXB Giáo dục.
- Nguyễn Việt Trung (2004). *Từ dinh Thái Khang đến tỉnh Khánh Hoà*. Hội Văn học Nghệ thuật Khánh Hoà, .
- Superanskaja (2002). *Địa danh học là gì?* (Đinh Lan Hương dịch, Nguyễn Xuân Hòa hiệu đính. Hà Nội).
- Tjeerd Tichelaar (2002). *Toponymy and Language*. Toponymy Course Enschede. Netherlands.